

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi Quý Cổ đông Công ty cổ phần Lilama 45.4

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lilama 45.4;
- Căn cứ báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 của Công ty cổ phần Lilama 45.4 của đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua ngày 16/04/2012.

Trong năm 2013, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội một số các nội dung chủ yếu sau

I. Tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2013

1. Tổng kết hoạt động trong năm 2013

Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2013 như sau:

- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2013.
- Kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2013.
- Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2013 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- Kế hoạch công tác năm 2014 của Ban kiểm soát.

Bên cạnh đó, để nắm bắt cụ thể, kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã tham dự một số cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị, có tham gia phát biểu ý kiến tại cuộc họp.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS

Mức thù lao dành cho Ban kiểm soát trong năm 2013 như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Thù lao năm 2013 (Đvt: đồng)
1	Lê Đình Khanh	Trưởng Ban Kiểm soát	39.600.000
2	Đặng Tiến Toàn	Thành viên Kiểm soát	26.400.000
3	Nguyễn Kim Tuấn	Thành viên Kiểm soát	22.560.000

II. Đánh giá hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

a. Đối với Hội đồng quản trị .

- Trong năm 2013 HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ công ty và các Nghị quyết đã ban hành.
- Trong năm 2013, do còn nhiều khó khăn về vốn trong sản xuất kinh doanh nên Hội đồng quản trị Công ty đã chưa thanh toán cổ tức năm 2012 cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2013.
- Tích cực chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013, tuy nhiên Công ty đã không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2013 đã được Đại hội cổ đông giao cả về doanh thu và lợi nhuận.
- Chỉ đạo công bố thông tin theo Luật Chứng khoán tương đối kịp thời và đầy đủ.
- Đã chỉ đạo triển khai xây dựng đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2013 – 2015, tầm nhìn đến năm 2020 trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

b. Đối với Ban Tổng giám đốc

- Đã thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ và các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT công ty. Tuy nhiên kết quả SXKD năm 2013 đạt thấp, không hoàn thành kế hoạch đã được đại hội cổ đông giao cả về doanh thu và lợi nhuận.
- Chỉ đạo các Phòng, ban chức năng thực hiện công tác tổ chức thi công ở các công trình. Thực hiện điều hành công tác hạch toán kế toán và các hoạt động quản lý khác của công ty theo qui định. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại như:
 - Việc kiểm soát các hợp đồng khoán nội bộ không chặt chẽ, Công ty thanh toán cho các Đội công trình nhận khoán (phần nhân công) không gắn với khối lượng thực tế thi công và không được thực hiện trên cơ sở các hợp đồng khoán (Vững áng 1, ...).
 - Công ty xác định giá vốn hàng bán trong kỳ chưa đầy đủ cơ sở dẫn đến phản ánh kết quả kinh doanh các công trình chưa chính xác. Mặt khác, Công ty hạch toán chi phí SXKD dở dang chưa phù hợp với khối lượng xây lắp dở dang.
 - Vay vốn lưu động năm 2013 vượt mức đã được HĐQT Công ty phê duyệt.
 - Theo dõi, soát xét, duyệt chi hóa đơn chứng từ không chặt chẽ dẫn đến việc sử dụng hóa đơn bất hợp pháp theo kết luận của Thanh tra thuế Đồng Nai.
 - Năng suất lao động năm 2013 của Công ty đạt thấp.

2. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và Cổ đông

Năm 2013, Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng quy định. Ban kiểm soát Công ty đã tham gia trong một số phiên họp của HĐQT, đóng góp ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã phối hợp và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoạt động. Tuy nhiên, do Trưởng Ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm, hai thành viên còn lại là cán bộ của Công ty, nên công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát vẫn còn một số hạn chế nhất định.

Trong năm 2013, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề có liên quan đến việc điều hành hoạt động SXKD của ban lãnh đạo Công ty.

III. Giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2013

1. Tình hình hoạt động

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	260.000	221.515	85,20%
	- Công ty thực hiện	-	106.172	-
	- B phụ thực hiện	-	115.343	-
2	Lợi nhuận trước thuế	8.000	2.740	34,25%
3	Lợi nhuận sau thuế	6.000	1.911	31,85%
4	Vốn điều lệ	40.000	40.000	100%
5	Vốn chủ sở hữu	65.645	59.346	90,40%
6	Các khoản phải nộp Ngân sách	12.000	5.859	48,83%
7	Đầu tư XDCB	1.630	0	0%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL (%)	15%	4,78%	31,85%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (%)	9,14%	3,22%	35,23%
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	2,31%	0,86%	37,38%

Năm 2013, kết quả SXKD của Công ty đạt thấp (doanh thu 85,20%, lợi nhuận trước thuế 34,25% kế hoạch), Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD đã được Đại hội cổ đông thông qua. Mặt khác, chi phí lãi vay, chi phí tiền lương và chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh lớn làm ảnh hưởng đến lợi nhuận thực hiện của Công ty.

2. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2013

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
A	Tài sản	329.856.440.062
I	Tài sản ngắn hạn	305.052.158.732

1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.546.585.703
2	Các khoản phải thu	125.483.951.372
3	Hàng tồn kho	176.428.486.412
4	Tài sản ngắn hạn khác	593.135.245
II	Tài sản dài hạn	24.804.281.330
1	Tài sản cố định	23.399.734.734
	<i>Nguyên giá</i>	<i>77.744.753.203</i>
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	<i>(54.345.018.469)</i>
2	Tài sản dài hạn khác	1.404.546.596
B	Nguồn vốn	329.856.440.062
I	Nợ phải trả	270.510.714.288
1	Nợ ngắn hạn	270.510.714.288
2	Nợ dài hạn	0
II	Vốn chủ sở hữu	59.345.725.774
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	40.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	3.520.000.000
3	Cổ phiếu ngân quỹ	(282.000.000)
4	Quỹ ĐTPT, DPTC & Quỹ khác thuộc vốn CSH	13.193.779.037
5	Lợi nhuận chưa phân phối	2.913.946.737

Ngày 15/4/2013, Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty đã thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2012. Tuy nhiên, tháng 7-8 năm 2013, Kiểm toán Nhà nước đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty. Theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước thì lợi nhuận sau thuế năm 2013 của Công ty tăng 102.182.907 đồng.

Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty được Công ty kiểm toán chấp nhận toàn phần (Có bản sao báo cáo kiểm toán năm 2013 kèm theo). Tuy nhiên, qua kiểm soát còn một số tồn tại sau:

- Công ty chưa trích lập đầy đủ dự phòng nợ phải thu khó đòi.
- Việc kiểm kê giá trị khối lượng dở dang một số công trình chưa sát với thực tế, tập hợp chi phí phát sinh chưa chính xác cho từng công trình, dẫn đến việc ghi nhận giá vốn và chi phí SXKD dở dang thời điểm 31/12/2013 chưa phù hợp với giá trị khối lượng dở dang, kết quả SXKD trong kỳ chưa chính xác, tiềm ẩn khả năng mất cân đối về tài chính.

3. Công tác đầu tư năm 2013

Trong năm 2013, Công ty không thực hiện công tác đầu tư. Nguyên giá TSCĐ hữu hình giảm từ 77,9 tỷ đồng xuống còn 74,76 tỷ đồng là do Công ty hạch toán chuyển các tài sản không đủ tiêu chuẩn là TSCĐ sang công cụ dụng cụ theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

IV. Kiến nghị của Ban kiểm soát

- Công ty cần phải tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ phục vụ cho các hoạt động của Công ty. Kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới đối với các công ty niêm yết để các hoạt động của công ty tuân theo qui định pháp luật.
- Sắp xếp, cơ cấu lại lực lượng lao động cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty, để cải thiện dần năng suất lao động/người/năm.
- Tuân thủ quy chế khoán nội bộ của Công ty, việc thanh toán cho các Đội công trình nhận khoán phải gắn với khối lượng thực tế thi công và trên cơ sở giới hạn của hợp đồng giao khoán. Thực hiện quyết toán kịp thời các hợp đồng giao khoán nội bộ.
- Rà soát lại tình hình công nợ và đề ra các giải pháp và lộ trình để thu hồi các khoản nợ đọng, các khoản nợ phải thu khó đòi và các khoản nợ tạm ứng nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty. Trích lập đầy đủ các khoản dự phòng khi lập báo cáo tài chính.
- Xây dựng giải pháp để kiểm soát số dư nợ vay, đảm bảo không vượt quá 3 lần vốn điều lệ Công ty.
- Rà soát lại hồ sơ để việc chốt số liệu kiểm kê khối lượng dở dang sát với thực tế, đồng thời rà soát lại chi phí SXKD dở dang cho phù hợp với khối lượng dở dang. Xây dựng giải pháp và kế hoạch thích hợp để sớm khắc phục khó khăn tiềm ẩn về khối lượng dở dang và chi phí SXKD dở dang tại một số công trình.
- Thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, đặc biệt là các khoản chi phí quản lý như: Hội họp, tiếp khách, xăng xe, ...
- Theo dõi, soát xét chặt chẽ hóa đơn đầu vào để tránh việc sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.
- Thông tin, báo cáo cần được cung cấp kịp thời, đúng quy định cho Ban kiểm soát Công ty.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2013 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Nhiệm vụ chung.

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2014 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ, thời gian thực hiện cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng, Ban chức năng chuẩn bị hồ sơ tài liệu trước ít nhất là 01 tuần.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Kiểm tra báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính .
- Đánh giá tính tuân thủ các văn bản, Nghị quyết của Đại hội cổ đông.
- Xem xét các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông (nếu có).

Trên đây là toàn văn Báo cáo Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Lilama 45.4. Thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Lê Đình Khanh